

Bản án số: 86/2020/HS-ST.

Ngày: 21/8/ 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh.

2. Ông Nguyễn Văn Hợi.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2020/ TLST - HS, ngày 09 tháng 7 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87 ngày 04/8/2020, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Vũ Văn D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 01/12; Con ông Vũ Văn H, sinh năm 1937 và bà Dương Thị K, sinh năm 1943; Gia đình có 10 anh, chị em bị cáo là con thứ 04; Vợ Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; Có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/03/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Văn H, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm D, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Dương Văn C, sinh năm 1967 (Vắng mặt).
Trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

1. Anh Dương Đình T, sinh năm 1990(Vắng mặt).
Trú tại: TDP U, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Dương Thị M, sinh năm 1963(Vắng mặt).
Trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Hoàng Đình C, sinh năm 1968(Vắng mặt).
Trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

4. Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1975(Có mặt).
Trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 09/03/2020, tổ công tác Công an huyện P phối hợp với Công an Thị trấn H, đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố M, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Thì phát hiện kiểm tra hai nam thanh niên đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình kiểm tra hai thanh niên khai nhận tên là Dương Văn H, sinh năm 1972 và Dương Văn C, sinh năm 1967; Điều trú tại: Xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Vật chứng thu giữ gồm: 02 lọ nước Novocain; 01 xi lanh nhựa loại 03cc và 02 mảnh giấy bạc màu trắng đều đã qua sử dụng, tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng đưa H và C về trụ sở Công an để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Dương Văn H và Dương Văn C khai nhận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 09/03/2020, H và C đi cùng nhau từ xã T, huyện P, đến nhà D ở Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng, đến nơi gặp D ở nhà. H và C hỏi mua ma túy của D, sau đó H mua 01 gói ma túy với giá 190.000 đồng, C mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của D. Sau khi mua được ma túy H, C ra về đến khu vực tổ dân phố Mỹ Sơn, Thị trấn H, huyện P cả hai bỏ gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể, khi vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác của Công an huyện P đến kiểm tra, và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Dương Văn H, Dương Văn C và các tài liệu xác minh thu thập được. Hồi 09 giờ 05 phút ngày 10/03/2020, tổ công tác của Công an huyện P

phối hợp cùng Công an xã T đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp về đồ vật, khu vực nhà ở... đối với Vũ Văn D, sinh năm 1972, trú tại Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, khi tổ công tác đến nhà thì thấy D đang trao đổi vật gì với hai nam thanh niên. Tổ công đã kiểm tra bắt giữ được Vũ Văn D, còn hai nam thanh niên đã bỏ chạy ra khu vực vườn phía sau nhà D, tổ công tác đã truy đuổi bắt giữ được hai nam thanh niên khai tên là Dương Văn H, sinh năm 1972 và Dương Văn C, sinh năm 1967; Đều trú tại, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khám xét thu giữ của Vũ Văn D 06 gói chất bột màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (D khai là ma túy Heroine); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen và 377.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho H và C, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 10/03/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, phối hợp cùng phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng 06 gói chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu A) thu giữ của Vũ Văn D có khối lượng 0,583 gam. Lấy toàn bộ 0,583 gam chất bột dạng cục màu trắng niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 438/KL-PC09 ngày 18/03/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Vũ Văn D gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,583gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Vũ Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của D phù hợp với lời khai của Dương Văn H, Dương Văn C và các tài liệu chứng cứ thu thập được. Về nguồn gốc số ma túy mà D bán cho H, C và số ma túy bị thu giữ D khai nhận: D mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, sau khi mua được ma túy D mang về nhà chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 09/03/2020 tại nhà riêng của mình, D đã bán cho H 01 gói ma túy với giá 190.000 đồng và C 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Ngoài ra khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/03/2020, cũng tại nhà riêng của mình, D tiếp tục bán cho H 01 gói ma túy với giá 177.000 đồng và C 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khi D vừa nhận tiền và giao ma túy cho H, C xong thì bị lực lượng Công an đến khám xét, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 02 chiếc xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocaine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen cũ và số tiền 2.077.000đồng.

Cáo trạng số 85/CT-VKSPB ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi xem xét đánh giá chứng cứ đã đề nghị áp dụng:

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b,c khoản 2, 5 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Văn D từ 8 năm đến 9 năm tù giam.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 02 mảnh giấy bạc màu trắng tất cả đã qua sử dụng.

- + Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen số Imel 93885 máy cũ đã qua sử dụng của Vũ Văn D và số tiền 377.000đ do bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C.

- + Truy thu số tiền 390.000đ của Vũ Văn D có được do bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C.

- + Tạm giữ số tiền 2.077.000đ của bị cáo Vũ Văn D để đảm bảo cho công tác thi hành án

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì với Viện Kiểm sát. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ xác định: Vũ Văn D là người nghiện ma túy, D thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán lại cho các người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 09/03/2020 D đã bán cho Dương Văn H và Dương Văn C, mỗi người 01 gói ma túy đều với giá từ 190.000 đồng đến 200.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 10/03/2020 cũng tại nhà riêng của mình, D tiếp tục bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C, mỗi người 01 gói ma túy với giá từ 177.000 đ đến 200.000 đ. Khi tổ công tác của Công an huyện P đến nhà D khám xét khẩn cấp đã thu giữ của Vũ Văn D được 06 gói ma túy có khối lượng là 0,583 gam, loại Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo thực hiện như trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 của BLHS năm 2015 đối với Vũ Văn D.

Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn D thuộc trường hợp là tội phạm rất nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, mặt khác các bị cáo là người đã tiếp tay cho các đường dây mua bán ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về ý thức chủ quan bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất và tinh thần, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn lao vào việc mua bán trái phép chất ma túy cho người khác để kiếm lời. Nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải có một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo lấy đó làm bài học từ đó cải tạo tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào quy định tại Điều 52 của BLHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Vũ Văn D 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 02 chiếc xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 02 mảnh giấy bạc màu trắng tất cả đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen số Imel 93885 máy cũ đã qua sử dụng của Vũ Văn D và số tiền 377.000đ do bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C.

+ Truy thu số tiền 390.000 đ của Vũ Văn D có được do bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C.

+ Tạm giữ số tiền 2.077.000đ của bị cáo Vũ Văn D để đảm bảo cho công tác thi hành án

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Đối với hành vi của Dương Văn H, Dương Văn C là những người mua ma túy của D để sử dụng. Hành vi đó không cấu thành tội phạm, nên Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

- Về nguồn gốc số ma túy: D khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9]. Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D 8 (Tám) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2020.

Căn cứ Điều 329 BLTTH năm 2015, ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 02 mảnh giấy bạc màu trắng tất cả đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen số Imel 93885 máy cũ đã qua sử dụng của Vũ Văn D và số tiền 377.000đ do bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C.

+ Truy thu số tiền 390.000 đ của Vũ Văn D có được do bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C.

+ Tạm giữ số tiền 2.077.000đ của bị cáo Vũ Văn D để đảm bảo cho công tác thi hành án

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2020, và giấy ủy nhiệm chi số 155 ngày 10/7/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P và chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã, phường, là nơi cư trú cuối cùng của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Thái

VIỆN KSND TỈNH THÁI NGUYÊN
VIỆN KSND HUYỆN P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/CT-VKSPB

Phú Bình, ngày 9 tháng 7 năm 2020

CÁO TRẠNG
VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN P

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ quyết định khởi tố vụ án hình sự số 44 ngày 18/03/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ quyết định khởi tố bị can số 75 ngày 18/03/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đối với Vũ Văn D; về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Bản kết luận điều tra số 71 ngày 29 tháng 6 năm 2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 9/03/2020, tổ công tác Công an huyện P phối hợp với Công an Thị trấn H, đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Mỹ Sơn, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Thì phát hiện kiểm tra hai nam thanh niên đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình kiểm tra hai thanh niên khai nhận tên là Dương Văn H, sinh năm 1972 và Dương Văn C, sinh năm 1967, đều trú tại xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Vật chứng thu giữ gồm: 02 lọ nước Novocaine; 01 xi lanh nhựa loại 03cc và 02 mảnh giấy bạc màu trắng đều đã qua sử dụng, tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng đưa H và C về trụ sở Công an để tiếp tục điều tra làm rõ (BL số 25, 26).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Dương Văn H và Dương Văn C khai nhận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 9/03/2020, H và C đi cùng nhau từ xã T, huyện P, đến nhà D (có bố đẻ là Hải) ở Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng, đến nơi gặp D ở nhà. H và C hỏi mua ma túy của D (D đồng ý) sau đó H mua 01 gói ma túy với giá 190.000 đồng, C mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của D. Sau khi mua được ma túy, H, C ra về đến khu vực tổ dân phố Mỹ Sơn, Thị trấn H, huyện P cả hai bỏ gói ma túy ra sử dụng, (bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể) khi vừa sử dụng xong, thì bị tổ công tác của Công an huyện P đến kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. (BL số 82 - 102).

Căn cứ lời khai của Dương Văn H và Dương Văn C và các tài liệu xác minh thu thập được, hồi 09 giờ 05 phút ngày 10/03/2020, tổ công tác của Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã T đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp về đồ vật, khu vực nhà ở... đối với Vũ Văn D, sinh năm 1972, trú tại Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, khi tổ công tác đến nhà thì thấy D đang trao đổi vật gì với hai nam thanh niên. Tổ công đã kiểm tra bắt giữ

được Vũ Văn D, còn hai nam thanh niên đã bỏ chạy ra khu vực vườn phía sau nhà D, tổ công tác đã truy đuổi bắt giữ được hai nam thanh niên khai tên là Dương Văn H, sinh năm 1972 và Dương Văn C, sinh năm 1967, đều trú tại, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khám xét thu giữ của Vũ Văn D 06 gói chất bột màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (D khai là ma túy Heroine); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen và 377.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho H và C, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. (BL số 27 - 33).

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 10/03/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng 06 gói chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu A) thu giữ của Vũ Văn D có khối lượng 0,583 gam. Lấy toàn bộ 0,583 gam chất bột dạng cục màu trắng niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định (BL số 37 - 40).

Tại bản kết luận giám định số: 438/KL-PC09 ngày 18/03/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Vũ Văn D gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,583gam. (BL số: 39).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Vũ Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của D phù hợp với lời khai của Dương Văn H, Dương Văn C và các tài liệu chứng cứ thu thập được. Về nguồn gốc số ma túy mà D bán cho H, C và số ma túy bị thu giữ D khai nhận: D mua của một người đàn ông không rõ, lai lịch, địa chỉ ở khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, sau khi mua được ma túy D mang về nhà chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, cụ thể. Khoảng 15 giờ ngày 09/03/2020 tại nhà riêng của mình, D đã bán cho H 01 gói ma túy với giá 190.000 đồng và C 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Ngoài ra: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/03/2020, cũng tại nhà riêng của mình, D tiếp tục bán cho H 01 gói ma túy với giá 177.000 đồng và C 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khi D vừa nhận tiền và giao ma túy cho H, C xong, thì bị lực lượng Công an đến khám xét, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên (BL số từ 25 - 33, 37 - 40, 52 - 55, 61 - 65, 82 - 102).

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 02 chiếc xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen cũ và số tiền 2.077.000đồng. Hiện những vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện P chờ xử lý.

Trong vụ án này bị can Vũ Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo ...*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ các tình tiết, chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

KẾT LUẬN

Vũ Văn D là người nghiện ma túy, D thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán lại cho các người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 09/03/2020 D đã bán cho Dương Văn H và Dương Văn C, mỗi người 01 gói ma túy đều với giá từ 190.000đồng đến 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/03/2020 cũng tại nhà riêng của mình, D tiếp tục bán ma túy cho Dương Văn H và Dương Văn C, mỗi người 01 gói ma túy với giá từ 177.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi tổ công tác của Công an huyện P đến nhà D khám xét khẩn cấp đã thu giữ của Vũ Văn D được 06 gói ma túy có khối lượng là 0,583 gam, loại Heroine.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

- Họ và tên: Vũ Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972; Giới tính: Nam;

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 01/10;

- Con ông: Vũ Văn Hải; Sinh năm 1937;

- Con bà: Dương Thị Khang; Sinh năm 1943;

- Gia đình có 10 anh, chị em bị can là con thứ 04;

- Vợ: Nguyễn Thị Bốn; Sinh năm 1975;
- Con, có 03 con; Con lớn sinh năm 2001; Con nhỏ sinh năm 2014;
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/03/2020 đến nay. Hiện bị can đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi như nêu trên của Vũ Văn D đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

Điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định.

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- b) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- c) Đối với 02 người trở lên".*

Bị can Vũ Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự; Bị can được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Dương Văn H và Dương Văn C là những người mua ma túy của Vũ Văn D để dụng. Hành vi đó không cấu thành tội phạm, nên Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy (Heroine), D khai mua của một người đàn ông không rõ, lai lịch, địa chỉ ở khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện P để xét xử đối với bị can Vũ Văn D (*Có lý lịch nêu trên*) về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo cáo trạng gồm có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, tổng số....bút lục; đánh số thứ tự từ 01 đến

- Bảng kê vật chứng.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên toà.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh TN (b/c);
- Viện trưởng VKSNDHPB;
- CQĐT - CAH.PB (biết);
- TAND huyện PB (X/x);
- Hồ sơ VA (X/x);
- HSKSĐT (KSXX);
- Bị can (tổng đạt);
- Lưu.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Trung Kiên

VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
VKSNDHUYỆN P **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phó B×nh, ngày 09 tháng 7 năm 2020

DANH SÁCH

Yêu cầu triệu tập người tham gia tố tụng đến phiên Tòa

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Địa chỉ	TƯ CÁCH THAM GIA TỔ TỤNG	Ghi chú
1	Vũ Văn D	1972	Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.	<i>Bị can</i>	Bị can đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P.
2	Dương Văn H	1972	Xóm D, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên	<i>NgườiLiên quan</i>	
3	Dương Văn C	1967	Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên	<i>NgườiLiên quan</i>	
4	Dương Đình T	1990	TDP U, TT Hương Sơn, huyện P, TN	<i>Người chứng kiến</i>	
5	Dương Thị Minh	1963	Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.	<i>NgườiLiên quan</i>	
6	Hoàng Đình Cự	1968	Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.	<i>NgườiLiên quan</i>	
7	Nguyễn Thị Bốn	1975	Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.	<i>NgườiLiên quan</i>	

BẢN KÊ VẬT CHỨNG

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 02 chiếc xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen cũ và số tiền 2.077.000đồng. Hiện những vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện P chờ xử lý.

